

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T P , TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán chủ trì phiên họp:* Ông **Võ Kim Đính**
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông **Đoàn Văn Năng**

Ngày 01/02/2018, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện T P tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2018/QĐ-TA ngày 26/01/2018, đối với:

Hồ Tuấn A, sinh năm 1980;

Đăng ký thường trú: Khu X, thị trấn T P , huyện T P , tỉnh Đồng Nai;

Chỗ ở trước ngày 04/01/2018: Không có chỗ ở ổn định;

Địa chỉ cư trú hiện nay tại: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai (địa chỉ tại ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai); Công an huyện T P đưa Hồ Tuấn A vào Cơ sở này từ ngày 04/01/2018;

Giới tính: Nam; nguyên quán: Quảng Ngãi;

Dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa giáo dục phổ thông: 6/12;

Nghề nghiệp: Làm thuê theo hợp đồng; tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Hồ Lê L và con bà: Lương Thị T;

(Hồ Tuấn A có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Ủy ban nhân dân huyện T P , tỉnh Đồng Nai (cơ quan đề nghị):* Ông Dương Huy Thông là Chuyên viên;
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T P , tỉnh Đồng Nai:* Ông Phạm Hữu Huỳnh là Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin đã xác định được hành vi của Hồ Tuấn A như sau:

Hồ Tuấn A sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015. Đến ngày 04/01/2018 thì Công an xã Phú Thịnh phát hiện hành vi sử dụng ma túy của A tại Ấp 7, xã Phú Thịnh, huyện T P, tỉnh Đồng Nai và cơ quan Công an đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với A. Theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế xã Phú Thịnh đã xác định A có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Ma túy Hê-rô-in và Cần sa.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì A là người không có nghề nghiệp ổn định, chỉ có đăng ký thường trú tại Khu 9, thị trấn T P, huyện T P, tỉnh Đồng Nai nhưng A không thường xuyên sinh sống, cư trú tại địa bàn hành chính này và chính quyền địa phương không thể xác định được địa chỉ nơi cư trú ổn định của A.

Ngày 04/01/2018 thì Ủy ban nhân dân xã P T2 ban hành Thông báo số: 02/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với A. Đến ngày 11/01/2018 thì Phòng Tư pháp UBND huyện T P ban hành Thông báo số: 01/TB-PTP; về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại Công văn số: 30/LĐTĐ&XH ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội UBND huyện T P đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc. Tại phiên họp thì đại diện Cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A, thời gian cai nghiện là 24 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Hồ Tuấn A trình bày là ông thường sử dụng chất ma túy, trước khi bị Công an lập biên bản về hành vi vi phạm hành chính thì không có địa chỉ nơi cư trú ổn định và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ cho A.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp và tại phiên họp thì Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục giải quyết hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội UBND huyện T P lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, 8, 9, 10, 12 và Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ).

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, lời trình bày của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ Tuấn A bị lập biên bản sử dụng trái phép chất ma túy lần sau cùng là người đã thành niên, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và A không có địa chỉ nơi cư trú ổn định.

Căn cứ khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ) thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hồ Tuấn A như đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Ủy ban nhân dân huyện T P là có cơ sở pháp luật để chấp nhận.

Hành vi của Hồ Tuấn A là gây nguy hại cho mình và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm trong xã hội. Do đó cần phải có biện pháp xử lý đối với hành vi vi phạm của A phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A nhằm tạo điều kiện để A chữa trị, cai nghiện ma túy và được lao động, học nghề tại Cơ sở cai nghiện ma túy.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với A: Tại phiên họp, cũng như trong quá trình lập hồ sơ đề nghị thì A tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; (không có tình tiết tăng nặng).

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên làm căn cứ để Tòa án xem xét, quyết định phù hợp về thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A.

Ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên có cơ sở pháp luật để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hồ Tuấn A**.

2. Thời gian chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 năm (hai năm), kể từ ngày 04/01/2018; tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội của Ủy ban nhân dân huyện T P , tỉnh Đồng Nai; Công an huyện T P , tỉnh Đồng Nai; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH của UBND huyện T P ;
- Công an huyện T P ;
- VKSND huyện T P ;
- UBND xã Phú Thịnh, huyện T P ;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ cơ quan.

THẨM PHÁN

Võ Kim Đính